

Số: 18/2020/QĐST-VDS

Châu Đức, ngày 28 tháng 12 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

*Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Trương Văn Tiên.

*Thư ký phiên họp:* Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên họp:*  
Bà Ngô Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Châu Đức tiến hành mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 144/2020/TLST - VDS ngày 11/11/2020, về việc: “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 16/2020/QĐST-VDS ngày 17 tháng 12 năm 2020, giữa:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Lê Văn T, sinh năm: 1967 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 2, thôn S, xã S, huyện C, tỉnh B.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phạm Thị X, sinh năm 1954 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 2, thôn S, xã S, huyện C, tỉnh B.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Theo đơn yêu cầu và bản khai, người yêu cầu ông Lê Văn T, trình bày:* Bà Nguyễn Thị L là mẹ ruột của ông Lê Văn T. Bà L kết hôn với ông Lê Văn Thiệt (ông Thiệt chết năm 1965) để ra ông T. Trước khi kết hôn với ông T thì bà L có sống chung như vợ chồng với ông Phạm Văn B (ông B chết năm 2007) và có 01 người con chung là bà Phạm Thị X. Ông T không biết cha mẹ ruột của bà L là ai chỉ biết là cha mẹ của bà L đã chết từ thời kháng chiến chống pháp.

Từ năm 2012 bà L bắt đầu đăng trí, đi lại khó khăn và không nhận ra mọi người xung quanh. Đến nay thì bà L đã không thể đi lại được nữa, người khác nói bà L không hiểu gì, không thể nói, đọc, viết, không thể tự ăn uống, vệ sinh cá

nhân được. Nay ông T đề nghị Tòa án tuyên bố bà L mất năng lực hành vi dân sự để người đại diện có thể thay mặt bà L thực hiện các giao dịch dân sự.

*Theo bản khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị X, trình bày:* Bà X xác nhận từ năm 2012 bà Nguyễn Thị L bắt đầu đang trí, đi lại khó khăn và không nhận ra mọi người xung quanh. Đến nay thì bà L đã không thể đi lại được nữa, người khác nói bà L không hiểu gì, không thể nói, đọc viết, không thể tự ăn uống, vệ sinh cá nhân được. Bà Phạm Thị X đồng ý với yêu cầu của ông T là đề nghị Tòa án tuyên bố bà L mất năng lực hành vi dân sự để người đại diện có thể thay mặt bà L thực hiện các giao dịch dân sự.

Ngày 25/11/2020 Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với đối tượng giám định bà Nguyễn Thị L “*Về y học: Sa sút tâm thần do tuổi già (F03-ICD10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*”.

Tại phiên họp:

Ông Lê Văn T có đơn xin vắng mặt tại phiên họp và đề nghị Tòa án mở phiên họp vắng mặt ông T đồng thời giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố bà L mất năng lực hành vi dân sự.

Bà Nguyễn Thị X có đơn xin vắng mặt tại phiên họp và đề nghị Tòa án mở phiên họp vắng mặt bà X đồng thời giữ nguyên ý kiến đồng ý với đề nghị Tòa án tuyên bố bà L mất năng lực hành vi dân sự.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng trong vụ việc:*

Về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý vụ việc đúng theo thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật về nội dung yêu cầu, thu thập đầy đủ chứng cứ và xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự. Hội đồng mở phiên họp thực hiện đúng nguyên tắc giải quyết việc dân sự trong phiên họp sơ thẩm.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Lê Văn T về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị L là người mất năng lực hành vi dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự trình bày trong đơn yêu cầu, bản khai và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Châu Đức nhận định:

[1] Ông Lê Văn T có đơn yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị L là người mất năng lực hành vi dân sự nên đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự; Người bị yêu cầu bà L là người đang sinh sống tại huyện Châu Đức nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

[2] Ông Lê Văn T và bà Phạm Thị X có đơn xin vắng mặt tại phiên họp và đề nghị Tòa án mở phiên họp vắng mặt ông T, bà X nên Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của ông Lê Văn T nhận thấy: Ông Lê Văn T và bà Phạm Thị X đều xác nhận từ năm 2012 bà Nguyễn Thị L bắt đầu đăng trí, đi lại khó khăn và không nhận ra mọi người xung quanh. Đến nay thì bà L đã không thể đi lại được nữa, người khác nói bà L không hiểu gì, không thể nói, đọc, viết, không thể tự ăn uống, vệ sinh cá nhân được.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 2171/KLGD, ngày 25/11/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với đối tượng giám định bà Nguyễn Thị L “*Về y học: Sa sút tâm thần do tuổi già (F03-ICD10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*”.

Căn cứ Điều 22 Bộ luật dân sự, có đủ cơ sở kết luận bà Nguyễn Thị L mất năng lực hành vi dân sự. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Lê Văn T.

[4] Về lệ phí: Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thương vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án, ông Lê Văn T phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng).

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a, khoản 2 Điều 35, điểm a, khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 371, Điều 372, Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 22 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thương vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Văn T:

Tuyên bố bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1930, nơi cư trú: Thôn S, xã S, huyện C, tỉnh B mất năng lực hành vi dân sự.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Lê Văn T phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai số 0004949, ngày 11/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức. Ông Lê Văn T đã nộp xong tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày công bố quyết định (ngày 28 tháng 12 năm 2020) các đương sự có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo; Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn này được tính kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết, để yêu cầu Tòa án

nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- VKSND huyện Châu Đức;
- Chi cục THADS huyện Châu Đức;
- UBND xã Suối Nghệ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Trương Văn Tiến**